

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI
TỈNH QUẢNG BÌNH**

Bản án số: 67/2020/HS-ST
Ngày 29 - 9 - 2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự do – Hạnh Phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Lộc

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Xuân Văn

Bà Nguyễn Thị Vòng

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hoà – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Chung - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 9 năm 2020 tại Hội trường của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 50/2020/TLST - HS ngày 06 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2020/QĐXXST - HS ngày 10 tháng 9 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo: Hà Thị S, sinh ngày 02/6/1974; Tại Quảng Bình; Nơi ĐKKTT và chỗ ở: Tổ dân phố, phường Đồng P, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hà Công N; Đã chết; Con bà: Lê Thị L, sinh năm: 1945; Trú tại: Tổ dân phố 1, phường Đồng Phú, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình; Chồng: Nguyễn Tuấn Đ, sinh năm: 1970; Trú tại: Tổ dân phố, phường Đ, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình; Có hai người con lớn sinh 1995 nhỏ sinh 1997. Quá trình bản thân: Sinh ra và lớn lên được gia đình được nuôi dưỡng cho đi học hết lớp 9/12. Ngày 05/7/2004 bị Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Quảng Bình xử phạt hành chính 9.000.000 đồng về hành vi Tổ chức cá cược bằng tiền, đã thi hành; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/4/2020 đến ngày 20/5/2020 tại

Nhà tạm giữ Công an thành phố Đồng Hới được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Bảo lãnh. Có mặt.

2. Bị cáo: Hà Ngọc H, sinh ngày: 06/02/1989; Tại Quảng Bình; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Tổ dân phố, phường Đ, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Không tôn giáo; Trình độ học vấn: 08/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Hà Công K; Đã chết; Con bà: Trần Thị Tr; Sinh năm: 1963; Nghề nghiệp: Nội trợ; Trú tại: Tổ dân phố 7, phường Đồng Phú, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình; Vợ: Đào Thanh M; Sinh năm: 1991; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trú tại: Tổ dân phố, phường Đ, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình; Có 03 người con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2017; Quá trình bản thân: Sinh ra và lớn lên được gia đình nuôi dưỡng cho ăn học đến lớp 8/12; Ngày 22/12/2004 Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Hới ra Quyết định đưa vào Trường giáo dưỡng tại Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng, thời hạn 24 tháng về hành vi Trộm cắp tài sản; Ngày 29/9/2010 bị Công an thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xử phạt hành chính 350.000 đồng về hành vi Gây rối trật tự công cộng, đánh nhau, đã thi hành; Ngày 21/12/2017 bị Công an thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, xử phạt hành chính 750.000 đồng về hành vi Đánh nhau, đã thi hành; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/4/2020 đến ngày 20/5/2020 tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đồng Hới được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Bảo lãnh. Có mặt.

3. Bị cáo: Phạm Bá C, sinh ngày 09/9/1979. Tại Quảng Bình; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Tổ dân phố, phường Đ, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Không tôn giáo; Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Lái xe; Con ông: Phạm Anh D; Sinh năm: 1936; Nghề nghiệp: Hưu trí; Trú tại: Tổ dân phố 4, phường Đồng Hải, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình; Con bà: Nguyễn Thị L; Đã chết; Vợ: Nguyễn Thị D; Sinh năm: 1979; Nghề nghiệp: Giáo viên; Trú tại: Tổ dân phố, phường Đồng H, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình; Có 03 người con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2018. Quá trình bản thân: Sinh ra và lớn lên được gia đình nuôi dưỡng cho ăn học đến lớp 9/12; Năm 1995 học lái xe tại trường Trung cấp kỹ thuật Công - Nông nghiệp Quảng Bình; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/4/2020 đến ngày 20/5/2020 tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đồng Hới được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Bảo lãnh. Có mặt.

4. Bị cáo: Trần Viết N, sinh ngày: 09/8/1984 tại Quảng Bình; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Tổ dân phố, phường Đồng P, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Không tôn giáo; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự

do; Con ông: Trần Viết H; Sinh năm: 1955; Nghề nghiệp: Hưu trí; Con bà: Nguyễn Thị T; Sinh năm: 1957; Nghề nghiệp: Kinh doanh; Ông bà trú tại: Tổ dân phố, phường Đồng P, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình; Vợ: Lê Thị H; Sinh năm: 1984; Đã ly hôn; Có 02 người con, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2007. Quá trình bản thân: Sinh ra và lớn lên được gia đình nuôi dưỡng cho ăn học đến lớp 12/12; Ngày 16/4/2002 bị Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Quảng Bình xử phạt Cảnh cáo về hành vi Xem người khác đánh bạc; Ngày 06/10/2003 bị Phòng Cảnh sát phòng chống tội phạm về ma túy Công an tỉnh Quảng Bình xử phạt hành chính 200.000 đồng về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy; Năm 2010 đi lao động tại nước Anh đến năm 2011 về nước; Ngày 23/01/2014 bị Công an thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi Đánh bạc; Ngày 06/5/2015 bị Công an thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi Đánh bạc. Đã thi hành các khoản xử phạt nêu trên; Ngày 26/9/2018 bị Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Quảng Bình xử phạt hành chính 1.000.000 đồng về hành vi Sử dụng trái phép tài sản của người khác, chưa thi hành; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 26/9/2018 bị Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Quảng Bình xử phạt hành chính 1.000.000 đồng về hành vi Sử dụng trái phép tài sản của người khác.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/4/2020 đến ngày 21/5/2020 tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đồng Hới được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Bảo lãnh. Có mặt.

5. Bị cáo: Nguyễn Thị Bắc H, sinh ngày: 28/02/1981. Tại Quảng Bình; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Tổ dân phố, phường B, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Không tôn giáo; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Nội trợ; Con ông: Nguyễn Thanh X; Đã chết; Con bà: Phạm Thị Ng, sinh năm: 1951; Nghề nghiệp: Hưu trí; Trú tại: Xã Lộc Ninh, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình; Chồng: Nguyễn Thăng L; Sinh năm: 1976; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trú tại: Tổ dân phố, phường B, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình; Có 02 người con, lớn sinh năm 2001, nhỏ sinh năm 2004. Quá trình bản thân: Từ được nuôi dưỡng cho đi học đến lớp 12/12 đến năm 2000 lập gia đình; Ngày 23/3/2020 bị Công an thành phố Đồng Hới xử phạt hành chính 3.500.000 đồng về hành vi Che giấu hành vi đánh bạc trái phép, đã thi hành; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 23/3/2020 bị Công an thành phố Đồng Hới xử phạt hành chính 3.500.000 đồng về hành vi Che giấu hành vi đánh bạc trái phép.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/4/2020 đến ngày 20/5/2020 tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đồng Hới thì được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Bảo lãnh. Có mặt.

6. Bị cáo: Hoàng Ngọc M, sinh ngày 16/10/1981; Tại Quảng Bình; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Tổ dân phố, phường Đ, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng

Bình. Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Không tôn giáo; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Buôn bán; Con ông: Hoàng Đức H, sinh năm 1941; Con bà: Đinh Thị L, sinh năm 1947; Ông, bà đều là hưu trí và trú tại: thôn C, xã Nam T, huyện Bồ Trạch, tỉnh Quảng Bình; Chồng: Hoàng Hiền L; Sinh năm: 1976; Đã ly hôn; Có 01 người con, sinh năm 2001; Quá trình bản thân: Sinh ra là lớn lên được gia đình nuôi dưỡng cho đi học đến lớp 12/12. Ngày 28/5/2012 bị Công an thành phố Đồng Hới xử phạt hành chính 1.000.000 đồng về hành vi Đánh bạc; Ngày 19/6/2017 bị Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi cá cược bằng tiền; Ngày 23/3/2020 bị Công an thành phố Đồng Hới xử phạt hành chính 3.500.000 đồng về hành vi Che giấu hành vi đánh bạc trái phép. Đã thi hành các quyết định nói trên; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 23/3/2020 bị Công an thành phố Đồng Hới xử phạt hành chính 3.500.000 đồng về hành vi Che giấu hành vi đánh bạc trái phép, đã thi hành.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/4/2020 đến ngày 20/5/2020 tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đồng Hới được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Bảo lãnh. Có mặt.

* Người bào chữa cho bị cáo Trần Viết N: Ông Trần Văn Đ, Luật sư văn phòng luật sự T, thuộc Đoàn luật sự tỉnh Quảng Bình; địa chỉ: Số đường N, phường Nam Lý, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Chị Hoàng Thị Minh Ch, sinh năm 1979; Địa chỉ: Tổ dân phố, phường Đ, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

2. Anh Phạm Hồng Đ, sinh năm 1985; Địa chỉ: Tổ dân phố, phường Đ, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

3. Anh Nguyễn Lương L, sinh năm 1990; Địa chỉ: Tổ dân phố, phường N, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

4. Anh Nguyễn Thăng L, sinh năm 1976; Địa chỉ: Tổ dân phố, phường B, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

5. Anh Nguyễn Thái H, sinh năm 1986; Địa chỉ: Đội, thôn Q, xã L, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

6. Chị Phạm Thị Thắng Th, sinh năm 1983; Địa chỉ: Tổ dân P, phường B, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

7. Anh Trần Công H, sinh năm 1977; Địa chỉ: Tổ dân phố, phường Đ, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

8. Anh Nguyễn Tuấn Đ, sinh năm 1970; Địa chỉ: Tổ dân phố, phường Đ, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

9. Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1957; Địa chỉ: Tổ dân phố, phường Đ, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 25/4/2020, tại số nhà đường Trần Hưng Đạo thuộc tổ dân phố, phường Đ, Công an thành phố Đồng Hới bắt quả tang Hà Thị S, Hoàng Ngọc M, Nguyễn Thị Bắc H, Trần Viết N, Hà Ngọc H và Phạm Bá C đang thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức 03 cây (liêng) được thua bằng tiền Việt Nam đồng. Thu giữ tại chiếu bạc 19.000.000 đồng, 02 bộ bài tú tu khơ (01 bộ chưa sử dụng), 01 con heo bằng nhựa bên trong có 1.700.000 đồng. Thu trong người Trần Viết N 48.300.000 đồng, Hà Ngọc H 24.800.000 đồng, Phạm Bá C 20.000.000 đồng, Nguyễn Thị Bắc H 11.400.000 đồng, Hoàng Ngọc M 11.100.000 đồng.

Các bị can khai nhận, khoảng 12 giờ đến 13 giờ ngày 25/4/2020, các bị cáo đến nhà của Hà Thị S ngồi chơi rồi cùng rủ nhau đánh bạc ăn tiền. Quá trình các bị can đánh bạc có các đối tượng ngồi xem gồm Nguyễn Lương L, Hoàng Thị Minh Ch, Phạm Thị Thắng Th, Nguyễn Thái H, Trần Công H, Phạm Hồng Đ và Nguyễn Thăng L.

Quá trình điều tra xác định số tiền thu trong người của Nguyễn Thị Bắc H, Hà Ngọc H và Phạm Bá C để sử dụng vào mục đích đánh bạc.

Tổng số tiền dùng đánh bạc của các bị can được xác định là số tiền thu tại chiếu bạc, tiền xâu trong con heo bằng nhựa và tiền thu trong người của các đối tượng dùng để đánh bạc là 76.900.000 đồng.

Quá trình điều tra làm rõ hình thức đánh bạc bằng 03 cây thực hiện như sau: Các đối tượng đánh bạc bằng hình thức 03 cây (liêng), không tổ, được thua bằng tiền Việt Nam đồng, sử dụng một bộ bài tú lơ khơ 52 cây. Khi bắt đầu vào ván chơi mỗi người đặt cược 100.000 đồng gọi là mậu, mỗi người được chia 03 cây bài, người nào có bài mang giá trị cao nhất sẽ thắng, nếu có ít nhất 02 người chơi trở lên bằng điểm nhau (gọi là bài chầu), sẽ tính tổng số tiền tại ván đánh đó rồi chia theo số người có bài bằng điểm nhau, các người đánh còn lại (người không có bài chầu) nếu ai muốn tham gia đánh tiếp sẽ phải bỏ số tiền bằng số tiền đã chia để tiếp tục đánh (gọi là mua).

Giá trị bài tính từ lớn đến bé như sau:

- Sam: 03 lá bài cùng số, ví dụ 555. Nếu 02 người cùng có sam thì người nào có sam cao hơn sẽ thắng, tính từ nhỏ đến lớn theo thứ tự 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, J, Q, K, A.

- Liêng: 03 lá bài có số thứ tự liên tiếp nhau (ví dụ: 3, 4, 5) không cần phải đồng chất (chấp nhận cả A, 2, 3 và Q, K, A), nếu cùng là liêng thì cùng so sánh người nào có liêng lớn hơn sẽ thắng (A, 2, 3 là nhỏ nhất và Q, K, A là lớn nhất), hai bộ liêng cùng giá trị thì bằng nhau (gọi là bài chầu)

- Ba tây: 03 lá bài có hình người J, Q, K không liên tiếp, khi hai người trở lên đều có ba tây thì bằng nhau (gọi là bài chầu).

- Điểm: Khi tất cả các bài không có sam, liêng, ba tây thì bắt đầu tính điểm, cộng các số trên 03 cây bài được chia sẽ ra số điểm. Điểm các cây bài

được tính 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9 được tính với số điểm tương ứng, A được tính 1 điểm, 10, J, Q, K đều được tính 0 điểm. Số điểm lớn nhất là 09, nhỏ nhất là 0 điểm. Nếu có ít nhất 02 người cùng số điểm thì bằng nhau, không tính theo chất (gọi là bài châu).

Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định pháp y tâm thần đối với Trần Viết Nam. Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần số 557/KLGĐ ngày 06/7/2020 của Trung tâm pháp y tâm thần Miền Trung - Bộ Y tế kết luận: Trần Viết Nam trước, trong thời điểm gây án và thời điểm hiện tại hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đồng Hới đã thu giữ, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới đã trả lại cho Hà Thị S 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE X, màu trắng, số IMEI: 353057090534572; Hoàng Ngọc M 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5S, màu đen, số IMEI1: 868683044228371, số IMEI2: 868683044228363; Nguyễn Thị Bắc H 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE XS MAX, màu vàng đồng, số IMEI: 358746092058326; Trần Viết N 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, BKS: 73K8 – 6710 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F7, màu đỏ, số IMEI1: 869383035209196, số IMEI2: 869383035209188; Hà Ngọc H 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA JUPITER, BKS: 73V3 – 4117 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE X, màu trắng, số IMEI: 359403089151941; Phạm Bá C 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA AIRBLADE, BKS: 73E1 - 142.60 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6 PLUS, màu xám, số IMEI: 354453063893831.

Vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đồng Hới đã thu giữ tại hiện trường vụ đánh bạc 19.000.000 đồng; 01 con heo nhựa màu gạch, bên trong có 1.700.000 đồng là tiền “xâu”; 02 bộ bài tú lơ khơ (01 bộ đã sử dụng, 01 bộ còn nguyên); 01 thùng giấy màu đỏ ký hiệu chữ AAA có diện tích kích thước (31,5 x 19 x 19)cm, bên trong có đựng 10 hộp giấy, mỗi hộp có 10 bộ bài tú lơ khơ (còn nguyên); 01 thùng giấy màu vàng ký hiệu chữ AAA có diện tích kích thước (31,5 x 19 x 19)cm, bên trong có đựng 05 hộp giấy, mỗi hộp có 10 bộ bài tú lơ khơ (còn nguyên); 01 thùng giấy màu vàng ký hiệu chữ AAA có diện tích kích thước (9,2 x 6,2 x 19)cm, đã sử dụng hết các bộ bài tú lơ khơ; 01 (một) thùng giấy màu đỏ ký hiệu chữ AAA có diện tích kích thước (9,2 x 6,2 x 19)cm, đã sử dụng hết các bộ bài tú lơ khơ; 01 chiếu nhựa hình hoa văn màu vàng xanh, có diện tích kích thước (3,1 x 2,8)m; Thu giữ của Trần Viết N 48.300.000 đồng, Hà Ngọc H 24.800.000 đồng, Phạm Bá C 20.000.000 đồng, Nguyễn Thị Bắc H 11.400.000 đồng, Hoàng Ngọc M 11.100.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 49/CT-VKSĐH-TA ngày 04 tháng 8 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới truy tố bị cáo Hà Thị S, Phạm Bá C, Hoàng Ngọc M, Trần Viết N, Hà Ngọc H và Nguyễn Thị Bắc H về tội “Đánh bạc” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới đã phát biểu lời luận tội, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện và giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị HĐXX, xét xử các bị cáo đúng như toàn bộ nội dung bản cáo trạng.

Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2, Điều 51, 65 của Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Hà Thị S 36 tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách 60 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 29/9/2020. Phạt tiền bổ sung đối với bị cáo Hà Thị S từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, 65 của Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Hà Ngọc H 36 tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách 60 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 29/9/2020. Phạt tiền bổ sung đối với bị cáo Hà Ngọc H từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2, Điều 51, 65 của Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Phạm Bá C 36 tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách 60 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 29/9/2020. Phạt tiền bổ sung đối với bị cáo Phạm Bá C từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s, q khoản 1 Điều 51, 54, 36 của Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Trần Viết N từ 30 đến 36 tháng cải tạo không giam giữ, nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ tạm giam 26 ngày từ 26/4/2020 đến 21/5/2020. Về khấu trừ thu nhập hiện nay bị cáo N không có công việc ổn định nên không khấu trừ thu nhập. Phạt tiền bổ sung đối với bị cáo Trần Viết N từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s, t khoản 1, 2 Điều 51, 54, 36 của Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Bắc H từ 30 đến 36 tháng cải tạo không giam giữ, nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ tạm giam 25 ngày từ 26/4/2020 đến 20/5/2020. Về khấu trừ thu nhập hiện nay bị cáo H không có công việc ổn định nên không khấu trừ thu nhập. Phạt tiền bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Thị Bắc H 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s, t khoản 1, 2 Điều 51, 54, 36 của Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Hoàng Ngọc M từ 30 đến 36 tháng cải tạo không giam giữ, nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ tạm giam 25 ngày từ 26/4/2020 đến 20/5/2020. Về khấu trừ thu nhập hiện nay bị cáo M không có công việc ổn định nên không khấu trừ thu nhập. Phạt tiền bổ sung đối với bị cáo Hoàng Ngọc M từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 thùng giấy màu đỏ ký hiệu chữ AAA có diện tích kích thước (31,5 x 19 x 19)cm, bên trong có đựng 10 hộp giấy, mỗi hộp có 10

bộ bài tú lơ khơ (còn nguyên); 01 thùng giấy màu vàng ký hiệu chữ AAA có diện tích kích thước (31,5 x 19 x 19)cm, bên trong có đựng 05 hộp giấy, mỗi hộp có 10 bộ bài tú lơ khơ (còn nguyên); 01 thùng giấy màu vàng ký hiệu chữ AAA có diện tích kích thước (9,2 x 6,2 x 19)cm, đã sử dụng hết các bộ bài tú lơ khơ; 01 (một) thùng giấy màu đỏ ký hiệu chữ AAA có diện tích kích thước (9,2 x 6,2 x 19)cm, đã sử dụng hết các bộ bài tú lơ khơ; 01 chiếc nhựa hình hoa văn màu vàng xanh, có diện tích kích thước (3,1 x 2,8)m; 01 con heo nhựa màu gạch; 02 bộ bài tú lơ khơ (01 bộ đã sử dụng, 01 bộ còn nguyên)

Số tiền Ngân hàng nhà nước 136.300.000 đồng theo giấy nộp tiền vào tài khoản lập ngày 12/8/2020 được xử lý như sau: Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 19.000.000 đồng thu tại hiện trường vụ đánh bạc và 1.700.000 đồng là tiền “xâu”. Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền của Hà Ngọc H 24.800.000 đồng; Phạm Bá C 20.000.000 đồng và Nguyễn Thị Bắc H 11.400.000 đồng. Số tiền thu của Trần Viết N 48.300.000 đồng; Hoàng Ngọc M 11.100.000 tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

Ý kiến của Luật sư Trần Văn Đ, Theo Bản cáo trạng truy tố bị N là đúng với tội danh mà N đã thực hiện, nhưng đề nghị HĐXX cân nhắc xem xét với mức án của VKS đưa ra là quá cao so với tính chất và hậu quả của N gây ra. Bởi N phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ích nghiêm trọng, bị hạn chế nhận thức, thật thà khai báo số tiền đánh bạc nhỏ, số tiền thu trong người N không dùng vào việc đánh bạc mà do mẹ đưa đi nộp tiền thuê đất, và học phí cho con.

Căn cứ các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đồng Hới, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân thành phố Đồng Hới, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, về trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Bị cáo Hà Thị S, Phạm Bá C, Hoàng Ngọc M, Trần Viết N, Hà Ngọc H và Nguyễn Thị Bắc H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với người liên quan đến vụ án và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án, phù hợp cả về mặt thời gian,

địa điểm và diễn biến quá trình phạm tội thể hiện: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 25/4/2020, tại số nhà 75 đường Trần Hưng Đạo thuộc tổ dân phố 3, phường Đồng Phú, Công an thành phố Đồng Hới bắt quả tang Hà Thị S, Hoàng Ngọc M, Nguyễn Thị Bắc H, Trần Viết N, Hà Ngọc H và Phạm Bá C đang thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức 03 cây (liêng) được thua bằng tiền Việt Nam đồng. Thu giữ tại chiều bạc 19.000.000 đồng, 02 bộ bài tú tu khơ (01 bộ chưa sử dụng), 01 con heo bằng nhựa bên trong có 1.700.000 đồng. Thu trong người Hà Ngọc H 24.800.000 đồng, Phạm Bá C 20.000.000 đồng, Nguyễn Thị Bắc H 11.400.000 đồng, Hoàng Ngọc M 11.100.000 đồng, Trần Viết N 48.300.000 đồng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định số tiền thu trong người của H, H và C là dùng cho việc đánh bạc. Số tiền thu tại M, N không phải dùng cho việc đánh bạc. Nên tổng số tiền dùng đánh bạc của các bị cáo được xác định là số tiền thu tại chiều bạc 19.000.000đ, tiền xâu 1.700.000đ trong con heo bằng nhựa và tiền thu trong người của H 24.800.000đ, C 20.000.000đ, H 11.400.000đ dùng để đánh bạc là 76.900.000 đồng. Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “Đánh bạc” quy định theo điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự đúng như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới đã truy tố.

[3] Các bị cáo bị truy tố về tội “Đánh bạc” hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến quy định của pháp luật đến trật tự công cộng. Biết rõ tác hại của việc đánh bạc nhưng các bị cáo vẫn bất chấp hậu quả xảy ra để phạm tội. Hành vi của các bị cáo không chỉ vi phạm pháp luật hình sự, mà còn gây tác hại xấu cho xã hội gây tâm lý hoang mang, bất bình trong quần chúng nhân dân, làm mất trật tự trị an trên địa bàn nên phải xử phạt mức án tương xứng với tính chất hành vi của từng bị cáo gây ra mới có tác dụng giáo dục phòng ngừa chung.

[3.1] Bị cáo Hà Thị S, không có tình tiết tăng nặng, trong lần tham gia đánh bạc với tổng số tiền của các bị cáo là 76.900.000, đánh tại nhà bị cáo, căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự 2015 về tội “Tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc” giá trị tiền trên 20.000.000 đồng, nhưng tại phiên tòa cũng như qua quá trình điều tra, không xác định hành vi của San rủ rê, lôi kéo, bàn bạc cùng các bị cáo khác để đánh bạc, mà các bị cáo đến chơi sau đó các bị cáo nảy sinh ý định đánh bạc, số tiền thu trong con heo của San 1.700.000đ các bị cáo đều thừa nhận dùng mua nước phục vụ đánh bạc sau đó còn thì rủ nhau ăn uống, bị cáo không hưởng lợi từ số tiền này. Do đó, không đủ cơ sở để truy tố bị cáo về tội “Tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc”. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự là bị cáo được UBND phường Đ tặng giấy khen năm 2019, có đơn xác nhận của UBND phường, trong quá trình, sinh sống, lao động tại địa phương đều chấp hành tốt mọi chính sách của pháp luật, tích cực tham gia các phong trào do địa phương phát động, gia đình bị cáo có công với cách mạng. Bị cáo có nhân thân tốt không có tiền án tiền sự là phụ nữ, bị cáo đã tạm giam gần 01 tháng trong trại giam đã suy nghĩ lại thấy được tác hại

của việc đánh bạc và những sai lầm của mình nên áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự để cho bị cáo được hưởng án treo thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[3.2] Bị cáo Hà Ngọc H, không có tình tiết tăng nặng, trong lần tham gia đánh bạc với tổng số tiền của các bị cáo là 76.900.000, khi đánh bị cáo không khởi xướng, không rủ rê nhưng khi tham gia đánh bạc thu tại chiếu bạc 19.000.000đ, thu trong người bị cáo 24.800.000đ dùng để đánh bạc. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự là bị cáo có đơn xác nhận của UBND phường, trong quá trình, sinh sống, lao động tại địa phương đều chấp hành tốt mọi chính sách của pháp luật, tích cực tham gia các phong trào do địa phương phát động, gai đình có công với cách mạng. Bị cáo có nhân thân tốt không có tiền án, tiền sự bị cáo đã tạm giam gần 01 tháng trong trại giam đã suy nghĩ lại thấy được tác hại của việc đánh bạc và những sai lầm của mình nên áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự để cho bị cáo hưởng án treo thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[3.3] Bị cáo Phạm Bá C, không có tình tiết tăng nặng, trong lần tham gia đánh bạc với tổng số tiền của các bị cáo là 76.900.000, khi đánh bị cáo không khởi xướng nhưng khi tham gia đánh bạc thu tại chiếu bạc 19.000.000đ trong người bị cáo 20.000.000đ dùng để đánh bạc. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự là bị cáo có bố Phạm Anh D và mẹ Nguyễn Thị L được tặng Huân chương kháng chiến. Bố già yếu, vợ giáo viên dạy ở huyện khác cuối tuần mới về bị cáo phải nuôi hai con nhỏ. Bị cáo có nhân thân tốt không có tiền án tiền sự, bị cáo đã tạm giam gần 01 tháng trong trại giam đã suy nghĩ lại thấy được tác hại của việc đánh bạc và những sai lầm của mình nên áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự để cho bị cáo được hưởng án treo thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[3.4] Bị cáo Trần Viết N, không có tình tiết tăng nặng, trong lần tham gia đánh bạc với tổng số tiền của các bị cáo là 76.900.000, khi tham gia đánh bạc bị cáo không khởi xướng, số tiền thu tại chiếu bạc 19.000.000đ, trong người bị cáo 48.300.000đ nhưng không dùng vào mục đích đánh bạc. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, người phạm tội là người có bệnh hạn chế khả năng nhận thức quy định tại điểm s, q khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo bị hạn chế nhận thức và đã tạm giam gần 01 tháng trong trại giam đã suy nghĩ lại thấy được tác hại của việc đánh bạc và những sai lầm của mình nên áp dụng Điều 54, 36 Bộ luật hình sự để cho bị cáo mức án cải tạo tại không giam giữ thể hiện tính nhân đạo của pháp luật. Về khẩu trừ thu nhập hiện nay bị cáo không có công việc ổn định nên không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

[3.5] Bị cáo Nguyễn Thị Bắc H, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, trong lần tham gia đánh bạc với tổng số tiền của các bị cáo là 76.900.000, khi đánh bị cáo không khởi xướng, khi tham gia đánh bạc thu tại chiếu bạc 19.000.000đ, trong người bị cáo 11.400.000đ dùng để đánh bạc. Trong

quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có giấy xác nhận của Phòng Cảnh sát điều tra về tội phạm ma túy có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm quy định tại điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự là bị cáo có bố Nguyễn Thanh Xuân và mẹ Phạm Thị Nga được tặng Huân chương kháng chiến, Đơn xác nhận của UBND xã Gia Ninh, huyện Quảng Ninh nuôi dưỡng thân nhân chất độc màu da cam một tháng 500.000đ, bị cáo là phụ nữ, đã tạm giam gần 01 tháng trong trại giam đã suy nghĩ lại thấy được tác hại của việc đánh bạc và những sai lầm của mình nên áp dụng Điều 54, 36 Bộ luật hình sự để cho bị cáo hưởng mức án cải tạo không giam giữ thể hiện tính nhân đạo của pháp luật. Về khấu trừ thu nhập hiện nay bị cáo không có công việc ổn định nên không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

[3.6] Bị cáo Hoàng Ngọc M, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, trong lần tham gia đánh bạc với tổng số tiền của các bị cáo là 76.900.000, số tiền thu tại chiếu bạc 19.000.000 đồng, trong người bị cáo có 11.100.000 đồng nhưng bị cáo không dùng vào việc đánh bạc, khi đánh bạc bị cáo không khởi xướng. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có giấy xác nhận của Công an huyện Bố Trạch có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm quy định tại điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự là bị cáo có đơn xác nhận của UBND phường, trong quá trình, sinh sống, lao động tại địa phương đều chấp hành tốt mọi chính sách của pháp luật, tích cực tham gia các phong trào do địa phương phát động, chồng đã ly hôn hiện đang nuôi con chung của vợ chồng, là lao động chính trong gia đình, gia đình có công với cách mạng. Bị cáo đã tạm giam gần 01 tháng trong trại giam đã suy nghĩ lại thấy được tác hại của việc đánh bạc và những sai lầm của mình nên áp dụng Điều 54, 36 Bộ luật hình sự để cho bị cáo hưởng mức án cải tạo không giam giữ thể hiện tính nhân đạo của pháp luật. Về khấu trừ thu nhập hiện nay bị cáo không có công việc ổn định nên không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

[4] Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đồng Hới đã xử phạt hành chính đối với Nguyễn Lương L, Hoàng Thị Minh Ch và Phạm Hồng Đ mỗi người 5.000.000 đồng, Phạm Thị Thắng Th, Nguyễn Thái H, và Nguyễn Thăng L mỗi người 3.500.000 về hành vi Che giấu đánh bạc trái phép. Riêng Trần Công H bị khuyết tật nặng, không có năng lực trách nhiệm hành chính nên không xử phạt, trước tòa cần phân tích đánh giá tính chất hành vi phạm tội của các đối tượng trên rằng đe rút kinh nghiệm chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự phạt bổ sung mỗi bị cáo 15.000.000đ để sung công quỹ Nhà nước.

[6] Về vật chứng: Trong quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đồng Hới đã thu giữ:

- 01 thùng giấy màu đỏ ký hiệu chữ AAA có diện tích kích thước (31,5 x 19 x 19)cm, bên trong có đựng 10 hộp giấy, mỗi hộp có 10 bộ bài tú lơ khơ (còn nguyên);

- 01 thùng giấy màu vàng ký hiệu chữ AAA có diện tích kích thước (31,5 x 19 x 19)cm, bên trong có đựng 05 hộp giấy, mỗi hộp có 10 bộ bài tú lơ khơ (còn nguyên);

- 01 thùng giấy màu vàng ký hiệu chữ AAA có diện tích kích thước (9,2 x 6,2 x 19)cm, đã sử dụng hết các bộ bài tú lơ khơ;

- 01 (một) thùng giấy màu đỏ ký hiệu chữ AAA có diện tích kích thước (9,2 x 6,2 x 19)cm, đã sử dụng hết các bộ bài tú lơ khơ;

- 01 chiếu nhựa hình hoa văn màu vàng xanh, có diện tích kích thước (3,1 x 2,8)m;

- 01 con heo nhựa màu gạch.

- 02 bộ bài tú lơ khơ (01 bộ đã sử dụng, 01 bộ còn nguyên)

Các vật chứng trên là của bị cáo San dùng để bán hàng, riêng 01 con heo nhựa màu gạch, 02 bộ bài tú lơ khơ (01 bộ đã sử dụng, 01 bộ còn nguyên) là công cụ phương tiện phạm tội, số vật chứng khác để phòng chống tội cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Tiền Ngân hàng nhà nước 136.300.000đ. Trong đó thu tại hiện trường vụ đánh bạc 19.000.000 đồng; 01 con heo nhựa màu gạch bên trong có 1.700.000 đồng là tiền “xâu”. Và thu tại Hà Ngọc H 24.800.000 đồng, Phạm Bá C 20.000.000 đồng, Nguyễn Thị Bắc H 11.400.000 đồng, số tiền dùng để đánh bạc đây công cụ phương tiện phạm tội cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

* Số tiền thu của Trần Viết N 48.300.000 đồng, Hoàng Ngọc M 11.100.000 đồng không phải dùng vào việc đánh bạc, cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án số còn thừa trả lại cho các bị cáo.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 BLTTHS năm 2015; Điều 21, 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Hà Thị S, Phạm Bá C, Hà Ngọc H, Trần Viết N, Nguyễn Thị Bắc H, Hoàng Thị M mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố: Bị cáo Hà Thị S, Phạm Bá C, Hà Ngọc H, Trần Viết N, Nguyễn Thị Bắc H, Hoàng Ngọc M phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

2.1. Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2, Điều 51, 65 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Hà Thị S 36 (Ba sáu) tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách 60 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 29/9/2020. Giao Hà Thị S cho

Ủy ban nhân dân phường Đ, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp Hà Thị S thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Phạt tiền bổ sung đối với bị cáo Hà Thị S 15.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

2.2. Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, 65 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Hà Ngọc H 36 (Ba sáu) tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách 60 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 29/9/2020. Giao Hà Ngọc H cho Ủy ban nhân dân phường Đ, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp Hà Ngọc H thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Phạt tiền bổ sung đối với bị cáo Hà Ngọc H 15.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

2.3. Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2, Điều 51, 65 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Phạm Bá C 36 (Ba sáu) tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách 60 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 29/9/2020. Giao Phạm Bá C cho Ủy ban nhân dân phường Đ, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp C thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Phạt tiền bổ sung đối với bị cáo Phạm Bá C 15.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

2.4. Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s, q khoản 1 Điều 51, 54, 36 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Trần Viết N 36 (Ba sáu) tháng cải tạo không giam giữ, nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ tạm giam 26 ngày từ 26/4/2020 đến 21/5/2020. Thời gian còn lại buộc Trần Viết N phải chấp hành 33 tháng 12 ngày cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo N cho UBND phường Đ, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành án cải tạo không giam giữ, thời hạn cải tạo không giam giữ, tính từ ngày cơ quan tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao án văn. Về khấu trừ thu nhập hiện nay bị cáo N không có công việc ổn định nên không khấu trừ thu nhập.

Phạt tiền bổ sung đối với bị cáo Trần Viết N 15.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

2.5. Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s, t khoản 1, 2 Điều 51, 54, 36 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Bắc H 36 (Ba sáu) tháng cải tạo không giam giữ, nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ tạm giam 25 ngày từ 26/4/2020 đến 20/5/2020. Thời gian còn lại buộc Nguyễn Thị Bắc H phải chấp hành 33 tháng 15 ngày cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo H cho UBND phường B, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành án cải tạo không giam giữ, thời hạn cải tạo không giam giữ, tính từ ngày cơ quan tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao án văn.

Về khẩu trừ thu nhập hiện nay bị cáo H không có công việc ổn định nên không khấu trừ thu nhập.

Phạt tiền bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Thị Bắc H 15.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

2.6. Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s, t khoản 1, 2 Điều 51, 54, 36 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Hoàng Ngọc M 36 (Ba sáu) tháng cải tạo không giam giữ, nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ tạm giam 25 ngày từ 26/4/2020 đến 20/5/2020. Thời gian còn lại buộc Hoàng Ngọc M phải chấp hành 33 tháng 15 ngày cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo M cho UBND phường Đ, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành án cải tạo không giam giữ, thời hạn cải tạo không giam giữ, tính từ ngày cơ quan tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao án văn. Về khấu trừ thu nhập hiện nay bị cáo M không có công việc ổn định nên không khấu trừ thu nhập.

Phạt tiền bổ sung đối với bị cáo Hoàng Ngọc M 15.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

3.1. Tịch thu tiêu hủy: 01 thùng giấy màu đỏ ký hiệu chữ AAA có diện tích kích thước (31,5 x 19 x 19)cm, bên trong có đựng 10 hộp giấy, mỗi hộp có 10 bộ bài tú lơ khơ (còn nguyên); 01 thùng giấy màu vàng ký hiệu chữ AAA có diện tích kích thước (31,5 x 19 x 19)cm, bên trong có đựng 05 hộp giấy, mỗi hộp có 10 bộ bài tú lơ khơ (còn nguyên); 01 thùng giấy màu vàng ký hiệu chữ AAA có diện tích kích thước (9,2 x 6,2 x 19)cm, đã sử dụng hết các bộ bài tú lơ khơ; 01 (một) thùng giấy màu đỏ ký hiệu chữ AAA có diện tích kích thước (9,2 x 6,2 x 19)cm, đã sử dụng hết các bộ bài tú lơ khơ; 01 chiếc nhựa hình hoa văn màu vàng xanh, có diện tích kích thước (3,1 x 2,8)m; 01 con heo nhựa màu gạch; 02 bộ bài tú lơ khơ (01 bộ đã sử dụng, 01 bộ còn nguyên)

3.2. Số tiền 136.300.000 đồng theo giấy nộp tiền vào tài khoản lập ngày 12/8/2020 được xử lý như sau:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 19.000.000 đồng thu tại hiện trường vụ đánh bạc và 1.700.000 đồng là tiền “xâu”.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền thu của Hà Ngọc H 24.800.000 đồng; của Phạm Bá C 20.000.000 đồng và Nguyễn Thị Bắc H 11.400.000 đồng.

- Số tiền thu của Trần Viết N 48.300.000 đồng; của Hoàng Ngọc M 11.100.000 đồng tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

Các vật chứng trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/8/2020.

4. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 21, 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Xử buộc bị cáo Bị cáo Hà Thị S, Phạm Bá C, Hà Ngọc Ho, Trần Viết N, Nguyễn Thị Bắc H, Hoàng Ngọc M mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 29/9/2020, đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh.
- VKSND tỉnh.
- VKSND thành phố Đồng Hới.
- Công an thành phố Đồng Hới.
- Chi cục THADS thành phố Đồng Hới.
- THA phạt tù.
- Người tham gia tố tụng.
- Lư hồ sơ.
- Lưu án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Hoàng Văn Lộc